

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 72/2006/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2006

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2004
của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập
doanh nghiệp đối với lĩnh vực chứng khoán**

*Căn cứ Luật thuế giá trị gia tăng năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật thuế giá trị gia tăng năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi
hành;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ quy định về
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức Bộ Tài chính;*

*Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 100/2004/TT-BTC
ngày 20 tháng 10 năm 2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và
thuế thu nhập doanh nghiệp đối với lĩnh vực chứng khoán như sau:*

1. Thay thế tiết 2.2, điểm 2, Mục III, Thông tư số 100/2004/TT-BTC như sau:

"2.2. Các tổ chức khác, bao gồm các quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài
được thành lập theo pháp luật nước ngoài, không có tư cách pháp nhân tại Việt Nam
nhưng có mở tài khoản đầu tư chứng khoán tại Việt Nam, các tổ chức thành lập và
hoạt động theo pháp luật Việt Nam (trừ công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và
các tổ chức nêu tại tiết 2.1, điểm 2, mục III Thông tư số 100/2004/TT-BTC) thực hiện
nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương thức khoán như sau:

a) Mức thu khoán:

- Đối với chuyển nhượng chứng khoán (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, trái phiếu, trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế), số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1% tổng giá trị chứng khoán bán ra tại thời điểm chuyển nhượng.

- Đối với lãi trái phiếu (trừ trái phiếu thuộc diện miễn thuế), số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1% tổng giá trị trái phiếu (bao gồm mệnh giá ghi trên trái phiếu và số lãi được nhận) tại thời điểm nhận lãi.

Phần lợi tức từ đầu tư vào cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thì không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

b) Kê khai, nộp thuế khoán:

- Đối với chứng khoán niêm yết: công ty chứng khoán có trách nhiệm khấu trừ khoản thuế thu nhập doanh nghiệp và thay mặt tổ chức đầu tư kê khai (theo *Mẫu KT/CK* ban hành kèm theo thông tư này), nộp thuế và quyết toán thuế theo hướng dẫn tại điểm 3 Thông tư này.

- Đối với chứng khoán chưa niêm yết:

Trường hợp công ty chứng khoán được uỷ quyền quản lý toàn bộ danh sách nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư thì việc khấu trừ tiền thuế và thực hiện kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế cũng được thực hiện như đối với trường hợp chứng khoán niêm yết.

Trường hợp công ty chứng khoán không được uỷ quyền quản lý danh sách nhà đầu tư, quản lý chuyển nhượng chứng khoán hoặc chỉ được uỷ quyền quản lý một bộ phận danh sách nhà đầu tư để đăng ký chuyển nhượng, chi trả cổ tức (trong trường hợp nhà đầu tư ở ngoài hoặc ở xa công ty) thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Đối với tổ chức đầu tư là quỹ đầu tư của nước ngoài, tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân tại Việt Nam chỉ mở tài khoản tại Việt Nam để đầu tư chứng khoán, *ngân hàng thương mại* nơi quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức đầu tư nước ngoài mở tài khoản đầu tư chứng khoán có trách nhiệm khấu trừ tiền thuế thu nhập doanh nghiệp và thay mặt tổ chức đầu tư kê khai (theo *Mẫu KT/CK* ban hành kèm theo Thông tư này), nộp thuế, quyết toán thuế với cơ quan thuế theo hướng dẫn tại điểm 3 Thông tư này.